

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGÂN SƠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **28/2020/HS-ST**
Ngày: 10-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Út Lệ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Dương Thị Phương Quế;
2. Bà Hà Kiều Diễm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Sinh Hà – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Thượng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nông Văn C (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 21 tháng 10 năm 1994 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nông Văn N (đã chết) và bà Hoàng Thị N, sinh năm 1975; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: 01 tiền án, theo Bản án số: 18/2015/HSST, ngày 24/7/2015 của Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt chính ngày 08/9/2016, chưa chấp hành xong phần dân sự và án phí, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: 01 tiền sự. Theo Quyết định số 157a/QĐ-UBND, ngày 08/10/2018 của Chủ tịch UBND xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn, chấp hành xong ngày 08/01/2019, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Ngoài ra, ngày 12/4/2017, Nông Văn C bị Công an huyện Ngân Sơn xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 144/QĐ-XPHC, ngày 12/4/2017, chấp hành xong ngày 21/4/2017 và được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Ngày 16/3/2020, bị Tòa án nhân dân

huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng theo Quyết định số 07/2020/QĐ-TA, ngày 16/3/2020 tại thời điểm phạm tội Quyết định số 07/2020/QĐ-TA, ngày 16/3/2020 chưa có hiệu lực thi hành.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2020 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Lý Ngọc Gi (Tên gọi khác: Lý Văn Đ), sinh ngày 02 tháng 02 năm 1981 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Lớp 02/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Tuấn S, sinh năm 1956 và bà Lý Thị Th (đã chết); Bị cáo có vợ là Lý Thị K, sinh năm 1985 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2020 cho đến nay tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn. (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho các bị cáo Nông Văn C và Lý Ngọc Gi (Lý Văn Đ): Ông Sầm Đức Tùng – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).*

- *Người làm chứng: Anh Hoàng Văn K, sinh năm 1992 – Nơi cư trú: Khu 1, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (Vắng mặt).*

Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1972 – Nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút, ngày 13/7/2020, tại cổng thoát nước của đường Quốc lộ 3 thuộc địa phận thôn P, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Công an huyện Ngân Sơn đang làm nhiệm vụ thì phát hiện, bắt quả tang Nông Văn C, sinh năm 1994, trú tại thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm 05 (năm) gói ma túy (Heroine) trong túi quần đằng trước bên phải C đang mặc trên người, có khối lượng 0,14g (không phẩy mười bốn gam) được gói bằng hai lớp, một lớp bên trong là lớp giấy có mặt trong màu trắng, mặt bên ngoài mạ kim loại màu vàng, lớp ngoài cùng là lớp nilon màu vàng nhạt, trong đó: có 02 gói nhỏ, mỗi gói được gói bằng một lớp giấy có họa tiết hoa văn (loại giấy lịch); 03 gói nhỏ còn lại mỗi gói được gói bằng một lớp giấy có mặt trong màu trắng, mặt ngoài mạ kim loại màu vàng. Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong 05 (năm) gói nhỏ nói trên vào phong bì ký hiệu C1.

Tại Cơ quan điều tra, Nông Văn C khai nhận: Bản thân C là người nghiện ma túy, nên khoảng 07 giờ ngày 13/7/2020, C một mình đi đến nhà của Lý Ngọc Gi (tên gọi khác: Đ) tại thôn P, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, để hỏi mua ma túy thì được Gi bán cho 02 (hai) gói nhỏ ma túy với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), địa điểm

mua tại khu vực bàn uống nước trong phòng khách nhà của Gi. Sau khi mua được ma túy, C đi đến cống thoát nước lấy số ma túy vừa mua được chia ra thành 05 (năm) gói nhỏ, sau đó cất toàn bộ số ma túy này vào túi quần đằng trước bên phải đang mặc trên người và nằm nghỉ tại đó. Đến 08 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Ngân Sơn bắt quả tang. Trước đó, vào khoảng 20 giờ ngày 12/7/2020, C có đến nhà Gi hỏi mua ma túy thì được Gi bán cho 01 (một) gói nhỏ ma túy với số tiền 25.000đ (hai mươi năm nghìn đồng) cũng tại khu vực nói trên và C đã sử dụng hết số ma túy mua lần này.

Ngày 13/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, nhà ở, đồ vật, tài sản và công trình liên quan đối với Lý Ngọc Gi (tên gọi khác Lý Văn Đ), sinh năm 1981, trú tại thôn P, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Qua khám xét thu giữ 02 (hai) gói ma túy (Heroine) có khối lượng 0,19g (không phải một chín gam) được gói bằng một lớp nilon trong suốt bên ngoài, để trong sọt đựng giấy vệ sinh trong nhà vệ sinh của gia đình Lý Ngọc Gi, bên trong mỗi gói ma túy được gói bằng một lớp giấy mặt bên trong màu trắng, mặt bên ngoài mạ kim loại màu bạc, tiến hành niêm phong trong phong bì ký hiệu A1. Tạm giữ 01 (một) cân tiểu ly có hộp đựng bên ngoài bằng gỗ, 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng màu bạc, loại máy ZTE A530, đã qua sử dụng; số tiền 184.000đ (một trăm tám mươi tư nghìn đồng) tại túi quần sau bên phải Lý Ngọc Gi đang mặc trên người.

Toàn bộ số ma túy (Heroine) thu giữ của Nông Văn C và Lý Ngọc Gi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn cân tịnh xác định khối lượng và thử phản ứng phát hiện chất ma túy, đã tiến hành niêm phong lại số ma túy trong các phong bì ký hiệu H1 (ma túy của Nông Văn C); ký hiệu H3 (ma túy của Lý Ngọc Gi) để trưng cầu giám định theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 124/KTHS-MT, ngày 22/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu H1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,14 (không phải một bốn gam). Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu H3 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,19 (không phải mười chín gam).

Tại cơ quan điều tra, Lý Ngọc Gi khai nhận: Bản thân Gi là người nghiện ma túy, khoảng 16 giờ ngày 11/7/2020, Gi một mình đi đến khu vực bãi vàng Manu thuộc xã Thượng Quan, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn gặp một người đàn ông tên M (không biết rõ họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể) hỏi mua ma túy thì được M bán cho 01 (một) gói nhỏ ma túy với số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng), mục đích mua về để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Sau khi mua xong, Gi về nhà lấy một ít ma túy ra sử dụng, số còn lại cất giữ trong nhà chia thành các gói nhỏ để sử dụng và bán cho người nghiện (không phân chia cụ thể phần nào bán, phần nào sử dụng) địa điểm bán đều tại phòng khách nhà của Gi. Quá trình điều tra xác định được các lần bán ma túy của Gi như sau:

- Khoảng 20 giờ ngày 12/7/2020, bán cho Nông Văn C 01 (một) lần 01 (một) gói nhỏ ma túy với giá 25.000đ (hai mươi năm nghìn đồng) tại ghế ngồi uống nước cạnh cửa chính.

- Khoảng 07 giờ ngày 13/7/2020, bán cho Nông Văn C 01 (một) lần 02 (hai) gói nhỏ ma túy với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tại phía sau ghế ngồi uống nước cạnh cửa bếp.

- Khoảng 07 giờ 30 ngày 13/7/2020, Hoàng Văn K, sinh năm 1992, trú tại: Khu I, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn đến nhà hỏi và được Gi bán cho 01 (một) lần 01 (một) gói nhỏ ma túy với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) tại phía sau ghế ngồi uống nước cạnh cửa bếp.

- Khoảng 10 giờ 30 ngày 13/7/2020, Nguyễn Văn L, sinh năm 1972, trú tại: Thôn B, xã Đ, huyện N, tỉnh Bắc Kạn đến nhà hỏi và được Gi bán cho 01 (một) lần 01 (một) gói nhỏ ma túy với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) tại phía sau ghế ngồi uống nước cạnh cửa bếp.

Sau khi bán cho những người nói trên, số ma túy còn lại Gi cất giấu trong sọt đựng giấy vệ sinh trong nhà vệ sinh của gia đình, đến 13 giờ ngày 13/7/2020 khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn khám xét khẩn cấp thì phát hiện và thu giữ số ma túy trên. Ngoài lần mua ma túy này, trước ngày bị bắt khoảng một tuần, Gi có mua với người đàn ông tên M 01 (một) lần 01 (một) gói ma túy với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tại địa điểm nói trên và Gi đã sử dụng cá nhân hết số ma túy mua lần này.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKSNS, ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn đã truy tố bị cáo Nông Văn C về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249; bị cáo Lý Ngọc Gi (tên gọi khác: Lý Văn Đ) về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố.

* Về trách nhiệm hình sự:

- Về hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Văn C phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nông Văn C. Xử phạt bị cáo từ 02 đến 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo 13/7/2020.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Ngọc Gi (tên gọi khác: Lý Văn Đ) phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lý Ngọc Gi (tên gọi khác: Lý Văn Đ). Xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo 13/7/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS; Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy các đồ vật, ma túy ma túy bị tạm giữ niêm phong trong các phong bì ký hiệu T124, H2, H4; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ của bị cáo Lý Ngọc Gi do bán ma túy cho L trong tổng số

tiền 184.000 đồng đang tạm giữ; Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 325.000 đồng còn lại của bị cáo Lý Ngọc Gi do bán ma túy mà có; Tạm giữ để đảm bảo thi hành án 01 điện thoại di động; số tiền 84.000 đồng; Trả lại cho bị cáo Lý Ngọc Gi 01 cân tiểu ly có hộp đựng bằng gỗ.

* Về trách nhiệm dân sự: Không.

* Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật TTHS; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ; gia đình bị cáo Công thuộc diện hộ nghèo. Các bị cáo đều có đơn xin miễn án phí. Do đó, đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

- Người bào chữa cho các bị cáo có bản bào chữa nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn về tội danh, khung hình phạt các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung và án phí đối với các bị cáo. Về mức hình phạt:

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Nông Văn C 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Bị cáo Lý Ngọc Gi (Lý Văn Đ) mức thấp nhất của khung hình phạt.

Về xử lý vật chứng: Đề trả lại cho bị cáo 1 điện thoại di động, 1 cân tiểu ly.

Các vật chứng khác đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo khai nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn đã truy tố và nhất trí với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, bản bào chữa của người bào chữa; Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, bổ sung bào chữa hay khiếu nại gì.

Lời sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa cho các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Hồi 08 giờ 30 phút, ngày 13/7/2020, tại thôn P, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Công an huyện Ngân Sơn phát hiện, bắt quả tang Nông Văn C, sinh năm 1994, trú tại thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn đang có hành vi tàng trữ trái phép 05 (năm) gói nhỏ ma túy (Heroine) có khối lượng 0,14g (không phải mười bốn gam)

mục đích để sử dụng cho bản thân. Do nghiện ma túy nên trước đó C đã mua ma túy với Lý Ngọc Gi (Lý Văn Đ) hai lần mục đích sử dụng cho bản thân.

Ngày 13/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp đối với Lý Ngọc Gi (tên gọi khác Lý Văn Đ), sinh năm 1981, trú tại thôn P, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn thu giữ 02 (hai) gói ma túy (Heroine) có khối lượng 0,19g (không phải một chín gam). Gi thừa nhận do nghiện ma túy nên Gi đã mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán cho các đối tượng nghiện. Trong ngày 12 và 13/7/2020, Gi trực tiếp bán cho Nông Văn C, Hoàng Văn K, Nguyễn Văn L tổng số 04 (bốn) lần, thu được tổng số tiền là 425.000đ (bốn trăm hai mươi năm nghìn đồng), địa điểm bán đều tại trong nhà của Giang thuộc thôn P, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

Trong vụ án này, các bị cáo Nông Văn C và Lý Ngọc Gi (Lý Văn Đ) đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của hai bị cáo độc lập. Bị cáo Lý Ngọc Gi là người trực tiếp bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy trong đó có 02 lần bán cho bị cáo Nông Văn C. Như vậy, Lý Ngọc Gi (Lý Văn Đ) phải chịu tình tiết định khung là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo Nông Văn C là đối tượng nghiện ma túy lâu năm, thường xuyên mua heroine về sử dụng cho bản thân gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử lý, xử phạt vi phạm hành chính; đã có 01 tiền án, theo Bản án số: 18/2015/HSST, ngày 24/7/2015, chấp hành xong hình phạt chính ngày 08/9/2016, chưa chấp hành xong phần dân sự và án phí, chưa được xóa án tích. Bị cáo có 01 tiền sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội.

Bị cáo Lý Ngọc Gi (Lý Văn Đ) và Nông Văn C đều là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân trong cuộc sống, buộc các bị cáo phải biết được ma túy là chất gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đều bị trừng trị nghiêm minh. Song do ý thức coi thường pháp luật, lười lao động, ăn chơi đua đòi, các bị cáo đều nghiện ma túy và có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, chính trị tại địa phương, là nguyên nhân làm lây lan, phát sinh nhiều tệ nạn nguy hiểm xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành con người tốt có ích cho xã hội, đồng thời ngăn ngừa tội phạm chung. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an ra quyết định khởi tố vụ án, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn quyết định truy tố bị cáo Lý Ngọc Gi (Lý Văn Đ) trước Tòa án để xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và bị cáo Nông Văn C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là

đúng quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a)...

b) Phạm tội 02 lần trở lên

Người bào chữa tại phiên tòa đã đưa ra được những chứng cứ chứng minh về các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo và các chứng cứ khác nhằm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xét thấy bản bào chữa của người bào chữa có căn cứ và cơ sở pháp luật, do vậy cần chấp nhận. Riêng đối với phần đề nghị xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại di động cho bị cáo Lý Ngọc Gi, Hội đồng xét xử xét thấy, chiếc điện thoại bị thu giữ không liên quan đến việc phạm tội. Tuy nhiên bị cáo Gi còn phải có nghĩa vụ đối với khoản tiền truy thu do bán ma túy mà có nên không trả lại mà cần tạm giữ chiếc điện thoại để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo

Bị cáo Lý Ngọc Gi (Lý Văn Đ) không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo Nông Văn C phải chịu 01 tình tiết tăng nặng, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử cả 02 bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân. Bị cáo Lý Ngọc Gi (Lý Văn Đ) trong quá trình điều tra còn tự mình khai nhận trước đó được bán ma túy cho K, L; có ông nội là Triệu Văn H (tên gọi khác V) được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Bị cáo Nông Văn C có ông nội là Nông Văn L được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba. Do vậy, cả 02 bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra bị cáo Lý Ngọc Gi (Lý Văn Đ) được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về hình phạt đối với bị cáo

- Về hình phạt chính: Với tính chất vụ án và mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt các bị cáo ở mức hình phạt tương ứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

- Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249; khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo Nông Văn C thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính phủ do đó không xem xét áp dụng.

[5] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

- Tang vật của vụ án là 0,23g (không phẩy hai ba gam) chất ma túy (Heroine) (hoàn lại sau khi giám định) của C và G là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; phong bì, bao gói cũ, phong bì niêm phong giấy gói cũ và phong bì niêm phong cũ ký hiệu T124, H2, H4 xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 100.000đ của bị cáo Giang do bán ma túy cho L trong tổng số tiền 184.000 đồng đang tạm giữ cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án 01 điện thoại di động; số tiền 84.000 đồng.

- Đối với 01 cân tiểu ly có hộp đựng bằng gỗ thu giữ của Lý Ngọc Gi không liên quan đến hành vi phạm tội, tại phiên tòa bị cáo đề nghị được trả lại. Do đó, cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 325.000 đồng của bị cáo Lý Ngọc Gi thu lợi bất chính do bán ma túy mà có cần truy thu sung công quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Gia đình bị cáo Nông Văn C thuộc diện hộ nghèo. Các bị cáo có đơn xin miễn án phí. Do vậy các bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Trong vụ án này, còn có các vấn đề liên quan đối với người đàn ông tên M (không rõ họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ) theo lời khai của Lý Ngọc Gi là người đã bán ma túy (Heroine) cho Gi 02 (hai) lần tại khu vực bãi vàng Manu thuộc xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Quá trình điều tra không xác định được danh tính, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ điều tra, xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Hoàng Văn K, Nguyễn Văn L là người mua ma túy (Heroine) đối với Lý Ngọc Gi để sử dụng cá nhân. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn xét thấy hành vi của K và L không cấu thành tội phạm nên không xem xét xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nông Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 13/7/2020.

- Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 251, Điều 38; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Lý Ngọc Gi (tên gọi khác: Lý Văn Đ) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 13/7/2020.

2. Về xử lý vật chứng trong vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong mẫu hoàn trả, mặt trước phong bì ghi: Vụ Nông Văn C (1994) tàng trữ trái phép chất ma túy, ký hiệu T124, mặt sau có 04 (bốn) chữ ký không đọc được, 02 (hai) dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn.

- 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước có ghi: Giấy gói cũ, phong bì niêm phong cũ thu giữ của Nông Văn C, ký hiệu H2, mặt sau có 05 (năm) chữ ký không đọc được, 02 (hai) dòng chữ “Ngón trỏ phải của Nông Văn C”, 02 (hai) điểm chỉ màu đỏ, 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước có ghi: Giấy gói cũ, phong bì niêm phong cũ thu giữ của Lý Ngọc Gi, ký hiệu H4, mặt sau có 05 (năm) chữ ký không đọc được, 01 (một) dòng chữ “Giang”, 01 (một) dòng chữ “Lý Ngọc Gi”, 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

2.2. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) của bị cáo Lý Ngọc Gi do bán ma túy mà có trong tổng số tiền 184.000 đồng đang tạm giữ.

2.3. Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 325.000 đồng của bị cáo Lý Ngọc Gi do bán ma túy mà có.

2.4. Tạm giữ để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo Lý Ngọc Gi (Lý Văn Đ):

- 01 (một) điện thoại di động màu bạc, mặt sau có dòng chữ ZTE có nhiều vết xước, nứt, mặt màn hình cảm ứng có nhiều vết nứt vỡ, điện thoại cũ đã qua sử dụng, loại máy ZTE A530, có số IMEI 1: 868567031498537; IMEI 2: 868567031520538. Có gắn thẻ sim số thuê bao: 0326606784.

- Số tiền 84.000đ (tám mươi tư nghìn đồng) còn lại trong tổng số tiền 184.000đ (một trăm tám mươi tư nghìn đồng) thu giữ của Lý Ngọc Gi.

Sau khi thi hành xong phần tiền mà bị cáo phải thi hành, số tiền còn lại trả lại cho bị cáo Lý Ngọc Gi (Lý Văn Đ).

2.5. Trả lại cho bị cáo Lý Ngọc Gi 01 (một) cân tiểu ly có hộp đựng bằng gỗ, cân và hộp cũ, đã qua sử dụng.

(Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/11/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Các bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười năm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh;
- CA huyện;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Út Lệ